

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 108/2012/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2012

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam,

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.*

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng nghiên cứu cơ bản về khoa học tự nhiên và phát triển công nghệ; cung cấp luận cứ khoa học cho công tác quản lý khoa học, công nghệ và xây dựng chính sách, chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội; đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ có trình độ cao theo quy định của pháp luật.

2. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Vietnam Academy of Science and Technology, viết tắt là VAST.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; chiến lược, quy hoạch, các chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các dự án, đề án quan trọng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập mới, đổi tên, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thuộc thẩm quyền của Thủ tướng.

3. Về nghiên cứu khoa học và công nghệ:

a) Nghiên cứu cơ bản về khoa học tự nhiên và phát triển công nghệ trong các lĩnh vực: Toán học; vật lý; hóa học; sinh học; công nghệ sinh học; công nghệ thông tin; điện tử, tự động hoá; công nghệ vũ trụ; khoa học vật liệu; đa dạng sinh học và các chất có hoạt tính sinh học; khoa học trái đất; khoa học và công nghệ biển; môi trường và năng lượng; dự báo, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai;

b) Nghiên cứu tổng hợp các nguồn tài nguyên thiên nhiên, điều kiện tự nhiên và môi trường;

c) Triển khai, ứng dụng và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ;

d) Đề xuất và chủ trì thực hiện các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước theo sự phân công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ có trình độ cao; tổ chức đào tạo sau đại học về khoa học tự nhiên và công nghệ theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo và cung cấp thông tin động đất, cảnh báo sóng thần với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

6. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường khoa học, công nghệ.

7. Tham gia thẩm định trình độ công nghệ, xét duyệt luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình trọng điểm, quan trọng của Nhà nước và của các địa phương theo sự phân công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8. Quyết định các dự án đầu tư của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; quyết định luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật; chế độ chính sách, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

10. Về tài chính, tài sản:

a) Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

b) Quyết định phân bổ chi tiêu kế hoạch, kiểm tra việc chi tiêu, chịu trách nhiệm quyết toán;

c) Quản lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Tổ chức - Cán bộ.
2. Ban Kế hoạch - Tài chính.
3. Ban Hợp tác quốc tế.
4. Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ.
5. Ban Kiểm tra.
6. Văn phòng (có Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh).
7. Viện Toán học.
8. Viện Vật lý.
9. Viện Hoá học.
10. Viện Hoá học các hợp chất thiên nhiên.
11. Viện Cơ học.
12. Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật.
13. Viện Địa lý.
14. Viện Địa chất.
15. Viện Vật lý địa cầu.
16. Viện Hải dương học.
17. Viện Tài nguyên và Môi trường biển.
18. Viện Địa chất và Địa vật lý biển.
19. Viện Khoa học năng lượng.
20. Viện Khoa học vật liệu.
21. Viện Công nghệ thông tin.
22. Viện Công nghệ sinh học.
23. Viện Công nghệ môi trường.
24. Viện Công nghệ hoá học.
25. Viện Công nghệ vũ trụ.
26. Viện Cơ học và Tin học ứng dụng.
27. Viện Sinh học nhiệt đới.
28. Viện Kỹ thuật nhiệt đới.
29. Viện Khoa học vật liệu ứng dụng.
30. Viện Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ Nha Trang.

31. Viện Hoá sinh biển.
32. Trung tâm Vệ tinh Quốc gia.
33. Viện Nghiên cứu khoa học Tây Nguyên.
34. Trung tâm Thông tin - Tư liệu.
35. Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.
36. Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ.
37. Trung tâm Phát triển công nghệ cao.
38. Trung tâm Tin học và Tính toán.

Tại Điều này, các đơn vị quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 là các đơn vị giúp việc Chủ tịch Viện, được thành lập phòng; các đơn vị quy định từ Khoản 7 đến Khoản 33 là các đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học; các đơn vị quy định từ Khoản 34 đến Khoản 38 là các đơn vị sự nghiệp khác.

Căn cứ nhu cầu phát triển, Chủ tịch Viện quyết định thành lập, đổi tên, tổ chức lại, sáp nhập, giải thể các tổ chức, đơn vị khác trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Lãnh đạo Viện

1. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có Chủ tịch và không quá 4 Phó Chủ tịch. Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và miễn nhiệm, chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2. Các Phó Chủ tịch Viện do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Viện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Viện về nhiệm vụ được Chủ tịch Viện phân công.

3. Chủ tịch Viện ban hành văn bản cá biệt, quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện các thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 02 năm 2013 và bãi bỏ Nghị định số 62/2008/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

3. Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). KH **300**

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng